

CẨM NANG SINH TỒN CỦA VIỆT TỘC

(Bản Di Chúc Của Hùng Vương)

Vũ Thanh Thư

(Trích từ chương III: Phục Văn / CUỘC CHIẾN ĐẤU CHO MỘT NƯỚC VIỆT NAM VĂN HIẾN)

29 - Tổ tiên ta đã dựng nước trên nền tảng văn hóa nhân bản như thế nào?

Văn-hóa Việt phát khởi từ một sinh thức siêu hình được hiện tượng hóa: thức "**Tiên-Rồng lưỡng hợp**". Từ đó huyền thoại Việt được lưu truyền. Đó là kỷ nguyên nhân thoại và là thời kỳ "**dựng người**".

Từ thức "**Tiên-Rồng lưỡng hợp**", văn hóa Việt lập mô thức "**Bọc Mẹ trăm Con**" là biểu tượng vĩ đại nhất của nhân thoại đang thành hình triết học NHÂN BẢN VIỆT. Đó là thời kỳ "**dựng xã-hội**".

Kế tiếp là ba vĩ tích của Lạc-Long-Quân: **diệt Ngư-Tinh phương Bắc** (cá lớn nuốt cá bé), **diệt Hồ-Tinh phương Tây** (loài cáo trong hang ý thức hệ), **diệt Mộc-Tinh phương Đông** (gỗ khô củi mục, hủ hóa, cuồng tín), mở đường cho Hùng-Vương lập nền nhân bản của phương Nam. Đó là thời kỳ "**dựng nước**".

(Theo "Lĩnh-Nam Chích Quái", Bà Âu Cơ ủy thác cho người Hùng trưởng tức là con trưởng lập nước Văn Lang ở phương Nam. Trong sách Trung Dung, Đức Khổng Tử luận về sức mạnh của phương Nam với Tử-Lộ, bàn rằng. "Ngủ không cởi giáp, chết không sờn lòng, ấy là cái dũng của người phương Bắc, lấy sự khoan nhu mà giáo hóa, không báo oán kẻ vô đạo, ấy là cái mạnh của người phương Nam").

Các vị Lạc vương xưng danh hiệu Hùng-vương mở nước Văn-Lang, dựng nền văn hiến, lấy thuần phong mỹ tục giáo hóa dân, lấy thuật sinh tồn truyền dạy con cháu. Các sự tích đời Hùng có thể nói là "**Cẩm Nang Sinh Tồn**", là bản di chúc đời đời của dân tộc Việt.

Từ đời các vị Hùng-Vương trở về sau, con cháu đều noi theo di huấn lấy "**văn-hiến**" làm điều vinh hiển, lấy nếp sống "**an-vi**" noi đạo sống Tiên Rồng (có thể gọi là thời kỳ dựng văn hiến) .

30 - Tại sao có thể gọi các sự tích đời Hùng là "cẩm nang sinh tồn" của dân tộc Việt?

Các sự tích đời Hùng là nhân-thoại không phải thần-thoại, vì Tiên cũng là người và Rồng cũng là người, không phải thần-tiên hay Thần-vật từ cõi siêu phàm giáng thế. Những sự tích ấy là cốt tủy của thuật sinh tồn, lấy sự minh triết giáo huấn hậu thế.

Khai triển từ nhân-thoại Tiên Rồng và "**Bọc Mẹ Trăm Con**", các sự tích đời Hùng lần lượt đưa ra những mẫu người khác nhau, những đối đãi khác nhau để đúc kết thành những bài học vô giá cho cuộc sinh tồn của dân tộc:

1) Tục văn thân:

Tục vẽ mình trong dân chúng (khác với ý nghĩa tục văn thân của nhà Vua) là bài học bảo tồn nòi giống trước sự xâm hại của bạo lực, thú tính (chúng là loài thủy tộc ưa đồng ghét dị).

2) Truyện trầu cau:

Là bài học tình và nghĩa, gia đình và xã hội, cho đến ngàn sau còn lấy miếng trầu làm đầu câu chuyện.

3) Truyện Chử- Đồng-Tử:

Là bài học bình đẳng tột cùng, xóa tan giai cấp để sống đạo an vi tiêu dao trong cõi kinh tế.

4) Truyện Phù-Đổng Thiên-Vương:

Là bài học giữ nước; vua quan sĩ thứ, từ người ba tuổi đến bô lão trong làng, từ sức người đến ngựa thần, từ roi sắt đến tre ngà, tất cả đều góp phần giữ nước, tất cả đều vùng lên phục quốc.

5) Truyện Tiết Liêu: (sự tích bánh dầy bánh chưng)

Là bài học trị nước qua chủ trương truyền hiền và triết lý đạo sống an vi; đạo hiếu kính cha mẹ.

6) Truyện An Tiêm: (sự tích quả dưa đỏ)

Là bài học về kinh tế an vi và đạo hiếu kính trời đất.

7) **Truyện Sơn Tinh Thủy Tinh:**

Là bài học của sự phân biệt giai cấp, coi trọng quý tộc, kỳ thị địa phương đưa đến chiến tranh liên miên, làm dân tình đói khổ.

8) **Truyện My-Châu Trọng -Thủy:**

Là bài học mất nước: thành cao, khí giới tốt mà mất nước, vì "giặc ngồi sau lưng" (giặc trong tâm phúc, mầm loạn trong lòng người).

9) **Truyện Trương-Chi My-Nương:**

Là bài học của tình yêu lãng mạn

10) **Truyện Vọng phu:**

Là bài học của tình yêu và nghĩa vụ.

Đây là những sự tích mà người Việt ai cũng biết, càng suy nghiệm càng thấy thâm thúy, càng áp dụng càng thấy hợp đạo, và có thể tìm thấy trong đó những giải đáp bao quát cho việc an dân, lạc quốc, xây dựng xã hội, cứu vãn nhân loại ... cho nên ta có thể gọi là "**Cẩm nang sinh tồn**" hay "**Bản di chúc của Hùng Vương**".

31 - Truyện Tiên Rồng chỉ là huyền thoại, có liên hệ gì đến sự giải quyết những vấn đề tranh chấp, rắc rối của nhân loại và của dân tộc ta ngày nay?

Truyện Tiên Rồng là sự phát biểu vô cùng đơn giản về sự hiểu biết siêu hình của loài người, được diễn đạt bằng ngôn ngữ huyền thoại.

Tiên là biểu tượng thể tính vô vi (vượt ngoài hình tướng), tượng trưng vẻ đẹp thanh thoát vĩnh cửu, từ trời giáng xuống; thể hiện trong đời sống bằng trí tuệ, minh triết, khoa học, tình thương ... để giáo dục người.

Rồng là thể biểu tượng thể tính hữu vi (hữu hình hữu hoại), tượng trưng sức mạnh vật thể, biến hóa linh động, từ đất thăng lên; thể hiện trong đời sống bằng cấu tạo hình thể, kinh tế, kỹ thuật, sức mạnh và sức cần lao... để bảo vệ và nuôi dưỡng người.

Người là thành tựu do sự giao hòa của thể tính Tiên và thể tính Rồng, chuyển hóa hai thể tính đối kháng thành ngẫu lực, nương nhau mà thành, đẩy nhau mà tiến hóa.

Khi chuyển hóa được hai thể tính đối nghịch đó thành sở năng sở dụng:

- Trong tự thân thì đạt được hoan lạc, an vi.
- Ngoài xã hội thì tạo được thanh bình, hòa cảm.

Vì thế truyện Tiên-Rồng chính là văn kinh của "[Đạo sống Tiên-Rồng](#)" giúp loài người giải quyết những mâu thuẫn ngày nay.

32 - Thế nào là chuyển hai thể tính đối kháng thành "ngẫu lực tiến hóa"?

Vô vi và hữu vi, tâm với thể, tình với lý, tư gia với xã hội, nhà với nước, tri với hành, khoa học với kỹ thuật, nam với nữ ... là những thể tính mâu thuẫn hay đối cực.

Nếu không tạo được sự hợp tác, thì các thể tính đối cực sẽ trở thành đối kháng và tác loạn gây bất ổn trong bản thể, trong gia đình, trong xã hội ...

Nếu xoay chuyển được để ngẫu hợp những cặp đối lực đó (*hòa đối lưỡng hợp*) thì hóa giải được những xung đột, đồng thời xử dụng được ngẫu lực thành động cơ thúc đẩy sự tiến hóa.

33 - Đạo sống Việt (Tiên-Rồng) đã chuyển những thể tính đối kháng thành ngẫu lực tiến hóa như thế nào?

Thức "[Tiên-Rồng lưỡng hợp](#)" đã được ứng dụng tự nhiên vào đời sống như một đạo-sống, một sinh thức chỉ đạo cho dòng sinh mệnh của dân tộc Việt trải mấy ngàn năm nay. Hình ảnh lưỡng hợp của những cặp đôi, một Tiên một Rồng, hiển hiện dưới thiên hình vạn trạng trong đời sống, trong văn hóa (ý niệm: quốc gia, gia đình, kiên nhẫn, sinh tồn, trống mái, đôi đũa, cặp đèn, hơi thở ra vào, ngón cái và ngón trỏ... là những thí dụ). Sự hợp tác trọn vẹn đến mức hòa nhập giữa hai thể tính đối cực Tiên và Rồng để tạo thành Việt và một sinh thức dẫn khởi làm lóe sáng ý niệm về đạo sinh tồn, khai mở năng khiếu vận chuyển vạn năng để thành tựu vạn dụng.

34 - Đạo sống Tiên Rồng ứng dụng vào đời sống thực tế như thế nào?

Đối với người Việt, đạo sống Tiên-Rồng là một sinh tức đã nhập tâm, có công năng vận dụng tức thời trong mọi hoàn cảnh để soi sáng mọi nhận định, mọi hành động, mọi đối đãi trong đời sống:

- Cá nhân trong cuộc sống tìm được chữ "nghĩa" giữa những giằng co giữa tình và lý; đạt được "an vi" giữa những mâu thuẫn của hiện tượng quan (hữu vi) và ý niệm siêu hình (vô vi) ...

- Nhân sinh trong xã hội, giải quyết được những mâu thuẫn giữa tư lợi và công ích, giữa lệ làng và phép vua....

- Nhân sinh trong tiến hóa, hòa giải được tính vô tư của khoa-học và khả năng biến hóa của kỹ-thuật để phục vụ nhân loại (khoa-học: thể tính Tiên, là sự hiểu biết vô tư, là vốn chung cho cả nhân loại. Trong kỷ nguyên ưu thắng của óc duy vật, cái vốn hiểu biết chung ấy đã bị thể lực của kỹ thuật, là thể tính Rộng, cướp đoạt chuyển hóa vào guồng máy kinh tế tư lợi hay guồng máy chiến tranh gây bất ổn cho nhân loại. Ở điểm này kỹ thuật không hề phục vụ nhân sinh như người ta mơ ước).

Từ những nhận xét đó, ta nhận định Đạo sống Tiên Rộng là ánh sáng minh triết của trí tuệ, có sẵn trong mọi người và vận dụng tức thời trong mọi hoàn cảnh, dưới mọi hình trạng để giải quyết những mâu thuẫn nội tại cũng như xã hội, chuyển những đối kháng thành ngẫu-lực nương nhau trong đà tiến hóa phục vụ nhân sinh.

35 - Tại sao không gọi "Đạo sống Tiên-Rộng" hay sinh thức chỉ đạo ấy là Chủ thuyết?

Chủ-thuyết là sản phẩm của ý thức loài người, thường được gọi là "ý-thức-hệ". Đạo sống bao trùm cảm thức, ý thức, trí thức và tâm thức kết hợp linh biến, ứng đối vạn năng.

Chủ-thuyết là kết quả của một tiến trình suy luận thuần lý, khởi từ một giả thuyết, qua giai đoạn học thuyết để tiến tới một chủ-nghĩa chính trị. Khi chủ-nghĩa được đem ra áp dụng để cách mạng đời sống thì thân phận con người cũng chẳng khác gì thân phận con vật trong phòng thí nghiệm, được giữ gìn nuôi nấng và rồi giết chết bằng phương tiện của giáo điều chủ-nghĩa.

Đạo sống là dòng sống tự nhiên, kết tinh từ những đợt trắc nghiệm sâu xa, từ giai đoạn huyền thoại, qua triết học, tôn giáo, đến đời sống hàng ngày, từ lúc loài người có mặt trong cuộc sống địa cầu cho tới nay và mãi mãi. Đạo sống luôn luôn tràn đầy sẵn có trong tâm thức mọi người và hiển hiện mọi nơi trong hiện tượng giới. Bất cứ trong hoàn cảnh nào và trước mọi vấn đề, chỉ cần lắng tâm suy nghiệm là thấy Đạo sống hiển hiện giải đáp.

Vì thế ta không gọi sinh thức Tiên-Rồng là chủ-thuyết mà là một đạo sống.

36 - **Thế nào là phục văn trong công cuộc phục quốc?**

Phục văn là phục hồi Văn hóa Việt, Đạo sống Việt, sinh phong Việt để làm chủ điểm định hướng cho sách lược phục hồi toàn bộ: giáo dục, kinh tế, chính trị, chiến lược ...

37 - **Ta phải phục văn như thế nào, và thực hiện điều này trước hay sau khi phục hồi được lãnh thổ?**

Từ căn bản cá nhân, đến gia đình rồi xã hội, ta cần phải học hỏi Văn minh của người, rồi tự lắng tâm suy nghiệm để sáng tỏ được văn minh của chính mình, phục hồi được Đạo sống Việt trong chính mình, phục hồi được sinh phong Việt trong chính mình. Sau đó mới giúp người khác cùng xác tín niềm tự hào về văn minh dân tộc, về sức mạnh văn hóa của dân tộc.

- Phục văn vừa là nhân vừa là quả của đại cuộc phục quốc cho nên phải thực nghiệm ngay trong hiện tại như một hành động phục quốc để làm nhân lành cho những thành tựu mai sau.

Vũ Thanh Thư

Việt lịch Văn hiến năm thứ 4864
Ngày Rằm tháng Bảy năm Giáp-tý
(Tháng 9 năm 1985).

Nguồn: <http://www.vietnamvanhien.net/cuchochiendauchovietnamvanhien.pdf>

Sao lục: **Nam Phong**

Ngày 15/7/4893 – Giáp Ngọ (10/8/2014)

www.vietnamvanhien.net